



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN CÔNG NGHIỆP
ATESCO

Báo cáo tài chính giữa niên độ
Cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019
đã được soát xét

29 Vo Thi Sau Street, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: (028) 3820 5944 - (028) 3820 5947 • Fax: (028) 3820 5942
Email: info@aascs.com.vn Website: www.aascs.com.vn



**CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN CÔNG NGHIỆP
ATESCO**

*Báo cáo tài chính giữa niên độ
Cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019
đã được soát xét*

Được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

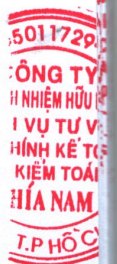


CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN CÔNG NGHIỆP ATESCO

Tầng 6 tòa nhà Sky City Tower, 88 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Tp Hà Nội

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	01 - 03
BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ	04 - 04
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	
Bảng cân đối kế toán	05 - 08
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	09 - 09
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	10 - 10
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	11 - 37



CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN CÔNG NGHIỆP ATESCO

Tầng 6 tòa nhà Sky City Tower, 88 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Tp Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công Ty Cổ Phần Suất Ăn Công Nghiệp Atesco (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019.

CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ Phần Suất Ăn Công Nghiệp Atesco hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0100830798 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01 tháng 12 năm 1998; Trong quá trình hoạt động, Công ty đã có 15 lần thay đổi giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh. Hiện tại Công ty đang hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 ngày 17 tháng 10 năm 2016.

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 30/06/2019 là: **35.000.000.000 VND**

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 6 tòa nhà Sky City Tower, 88 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Tp Hà Nội

2. Lĩnh vực kinh doanh

Cung cấp suất ăn công nghiệp, kinh doanh dịch vụ nhà hàng, dịch vụ phòng nghỉ

3. Ngành nghề kinh doanh:

Khai thác và thu gom than cứng, than non, bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, bán lẻ hàng hóa khác trong cửa hàng chuyên doanh, sản xuất thiết bị truyền thông, sản xuất linh kiện điện tử; sửa chữa máy vi tính, thiết bị ngoại vi; đại lý môi giới, đấu giá; xây dựng công trình đường sắt, đường bộ, xây dựng nhà, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, bán buôn đồ uống; cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.

4. Cấu trúc doanh nghiệp

Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc:

Tên	Địa chỉ
- Chi nhánh Công ty Cổ phần suất ăn công nghiệp Atesco	Số 58 đường 19/5 - Phường Văn Quán - Quận Hà Đông - Hà Nội.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và tình hình tài chính tại ngày 30/06/2019 được thể hiện trong Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 30/06/2019 cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông:	Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch
Bà:	Nguyễn Thanh Mai	Thành viên
Ông:	Phạm Gia Tuấn	Thành viên
Bà:	Phạm Thị Bích Hạnh	Thành viên
Bà:	Phạm Minh Hiền	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông:	Phạm Anh Tuấn	Giám đốc
Bà:	Nguyễn Thanh Mai	Phó Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ẮN CÔNG NGHIỆP ATESCO

Tầng 6 tòa nhà Sky City Tower, 88 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Tp Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà	Nguyễn Thị Hoài Thu	Trưởng ban
Bà	Đinh Thị Thu Phương	Ủy viên
Ông	Trần Anh Quân	Ủy viên

Đại diện theo pháp luật:

Ông:	Phạm Anh Tuấn	Giám đốc
------	---------------	----------

Kế toán trưởng:

Bà:	Hoàng Thị Dương	Miễn nhiệm theo NQ số 01/2019/ATS/NQ-HĐQT ngày 28/8/2019
Bà:	Nguyễn Thị Hà	Bổ nhiệm theo NQ số 01/2019/ATS/NQ-HĐQT ngày 28/8/2019

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) bày tỏ nguyện vọng tiếp tục làm công tác kiểm toán cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ này.
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày đến ngày 30/06/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.



CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN CÔNG NGHIỆP ATESCO

Tầng 6 tòa nhà Sky City Tower, 88 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Tp Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công Ty Cổ Phần Suất Ăn Công Nghiệp Atesco phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019 của Công ty .

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2019

Thay mặt Hội đồng Quản trị
Chủ tịch



PHẠM ANH TUẤN

Thay mặt Ban Giám đốc
Giám đốc



PHẠM ANH TUẤN





Số : 687/BCKT/TC/2019/AASCS

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
của Công ty CP Suất Ăn Công Nghiệp ATESCO

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty CP Suất Ăn Công Nghiệp Atesco, được lập ngày 20 tháng 07 năm 2019 từ trang 05 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/06/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2019 kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty CP Suất Ăn Công Nghiệp Atesco chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 30/06/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của đơn vị cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 09 năm 2019

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)**

Phó Tổng Giám đốc



Lê Văn Tuấn

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0479-2018-142-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	30/06/2019	01/01/2019
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		26.299.593.474	33.692.049.072
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.01	1.104.118.995	1.477.598.666
111	1. Tiền		1.104.118.995	1.477.598.666
112	2. Các khoản tương đương tiền			
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
121	1. Chứng khoán kinh doanh			
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)			
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		20.160.052.269	24.486.350.980
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.03.1	5.174.921.300	4.829.878.700
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.03.2	15.136.665.479	19.954.914.390
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
135	5. Phải thu về cho vay ngắn hạn			
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	V.05	1.006.907.600	860.000.000
137	7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(1.158.442.110)	(1.158.442.110)
139	8. Tài sản thiếu chờ xử lý			
140	IV. Hàng tồn kho	V.06	2.705.827.683	6.484.346.972
141	1. Hàng tồn kho		2.705.827.683	6.484.346.972
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2.329.594.527	1.243.752.454
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.09	736.319.244	2.523.133
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		343.741.213	
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.12	1.249.534.070	1.241.229.321
154	4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
155	5. Tài sản ngắn hạn khác			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	30/06/2019	01/01/2019
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		25.011.752.919	28.693.412.576
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		12.500.000.000	12.646.907.600
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng			
212	2. Trả trước cho người bán dài hạn			
213	3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc			
214	4. Phải thu nội bộ dài hạn			
215	5. Phải thu về cho vay dài hạn	V.04	5.900.000.000	5.900.000.000
216	6. Phải thu dài hạn khác	V.05	6.600.000.000	6.746.907.600
219	7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
220	II. Tài sản cố định		628.907.486	3.135.978.496
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.07	628.907.486	3.135.978.496
222	- Nguyên giá		12.034.254.635	13.939.240.635
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(11.405.347.149)	(10.803.262.139)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			
225	- Nguyên giá			
226	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
227	3. Tài sản cố định vô hình			
228	- Nguyên giá			
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
230	III. Bất động sản đầu tư			
231	- Nguyên giá			
232	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	V.08	6.182.845.433	6.182.845.433
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn			
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		6.182.845.433	6.182.845.433
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	V.02	5.700.000.000	5.700.000.000
251	1. Đầu tư vào công ty con			
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết			
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		6.200.000.000	6.200.000.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(500.000.000)	(500.000.000)
255	5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
260	V. Tài sản dài hạn khác			1.027.681.047
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.09		1.027.681.047
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
263	3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
268	4. Tài sản dài hạn khác			
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		51.311.346.393	62.385.461.648

011729
CÔNG TY
NHIỆM HỮU
VỤ TƯ VẤN
KẾ TOÁN
KIỂM TOÁN
VIỆT NAM
P. PHỔ C

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	30/06/2019	01/01/2019
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		8.830.950.092	20.285.271.233
310	I. Nợ ngắn hạn		8.830.950.092	19.312.509.463
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.11	6.653.196.081	7.509.690.703
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		638.990.000	813.790.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	674.392.279	207.079.794
314	4. Phải trả người lao động		109.420.000	103.114.900
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.13	728.914.104	679.414.104
316	6. Phải trả nội bộ ngắn hạn			
317	7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
318	8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn			
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	V.14	26.037.628	
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.10		9.999.419.962
321	11. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
323	13. Quỹ bình ổn giá			
324	14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
330	II. Nợ dài hạn			972.761.770
331	1. Phải trả người bán dài hạn			
332	2. Người mua trả tiền trước dài hạn			
333	3. Chi phí phải trả dài hạn			
334	4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh			
335	5. Phải trả nội bộ dài hạn			
336	6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn			
337	7. Phải trả dài hạn khác			
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.10		972.761.770
339	9. Trái phiếu chuyển đổi			
340	10. Cổ phiếu ưu đãi			
341	11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
342	12. Dự phòng phải trả dài hạn			
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ			

